

Số: 23/NQ-HĐND

Tỉnh Biên, ngày 22 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH BIÊN**  
**KHÓA XII, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỶ HỌP THỨ 9**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét nội dung Tờ trình số 6918/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến thảo luận, biểu quyết tán thành của đại biểu tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước huyện Tỉnh Biên năm 2023, như sau:

<b>1. Tổng thu NSNN trên địa bàn (a.1 + b)</b>	<b>642.549</b>	<b>trđ</b>
a) Thu từ kinh tế trên địa bàn	75.930	trđ
a.1) Các khoản thu cân đối ngân sách địa phương	69.630	trđ
<i>Trong đó:</i>		
+ Thuế CTN ngoài quốc doanh	30.000	trđ
+ Lệ phí trước bạ	9.000	trđ
+ Phí và lệ phí	2.000	trđ
+ Thuế thu nhập cá nhân	17.000	trđ
+ Thu tiền sử dụng đất	6.000	trđ
+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	30	trđ
+ Các khoản thu khác ngân sách	4.400	trđ
+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý	400	trđ
+ Thuế bảo vệ môi trường	800	trđ

a.2) Các khoản thu không cân đối ngân sách địa phương	6.300	trđ
+ Thu phạt ATGT, VPHC của huyện (điều tiết 100% về trên)	3.600	trđ
+ Phí, lệ phí trung ương và tỉnh	1.500	trđ
+ Thuế bảo vệ môi trường	1.200	trđ
b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh	572.919	trđ
<i>Trong đó:</i>		
+ Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	572.801	trđ
+ Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	118	trđ
<b>2. Tổng chi ngân sách địa phương</b>	<b>642.549</b>	<b>trđ</b>
Chi cân đối ngân sách	642.549	trđ
- Chi đầu tư phát triển	38.391	trđ
- Chi thường xuyên (NSH)	476.982	trđ
<i>Trong đó:</i>		
+ Chi sự nghiệp kinh tế	61.603	trđ
+ Chi sự nghiệp văn xã	349.239	trđ
+ Chi quản lý hành chính	43.440	trđ
+ Chi an ninh quốc phòng	6.400	trđ
+ Chi sự nghiệp hoạt động môi trường	6.300	trđ
+ Chi khác ngân sách	10.000	trđ
- Chi ngân sách xã	116.761	trđ
- Dự phòng (NSH)	10.297	trđ
<i>Trong đó:</i>		
+ Kinh phí bảo vệ cột mốc và quan hệ nước bạn	2.000	trđ
+ Các nhiệm vụ phát sinh đột xuất ngoài dự toán	1.200	trđ
+ An ninh, Quốc phòng	2.000	trđ
+ Còn lại dự phòng chung của huyện	5.097	trđ
- Chi từ nguồn bổ sung mục tiêu của tỉnh	118	trđ

**Điều 2.** Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp thường kỳ gần nhất.

- Đối với các khoản dự phòng ngân sách dự kiến sử dụng trong năm 2023 như đã nêu, đề nghị UBND huyện điều hành sử dụng nguồn dự phòng ngân sách để xử lý các nhiệm vụ cấp bách phát sinh như: Phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cần thiết khác,... đảm bảo đúng quy định của pháp luật, định kỳ báo cáo cho Thường trực HĐND

huyện và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất về tình hình sử dụng dự phòng ngân sách.

- Đối với chi kết dư ngân sách năm 2022 chuyển sang năm 2023 cho phép UBND huyện điều hành sử dụng nguồn trước sau đó xây dựng phương án trình Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Kinh tế - Xã hội và Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách trên địa bàn huyện theo quy định.

**Điều 3.** Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 22 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT. HU, HĐND, UBND, UBMTTQ huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các Phòng, Ban ngành, Đoàn thể huyện;
- VP. HU, HĐND và UBND huyện;
- TT. HĐND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trương Hữu Tiên**